

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày 18-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Xích Thị Bích Nhi, ông Bá Đình Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn M** (tên gọi khác: Út), sinh ngày 10 tháng 02 năm 1995 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê C (đã chết) và bà Trương Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại Bản án số 132/2015/HSPT ngày 02/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/01/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận. (*có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn A** (tên gọi khác: Si Đa), sinh ngày 20 tháng 01 năm 1994 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 và bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1963; trú tại: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Có vợ Nguyễn Lâm Chí Q, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 46/2015/HSPT ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/12/2016 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đAg tại ngoại tại Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận. *(có mặt tại phiên tòa)*.

- Bị hại:

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1949 *(vắng mặt tại phiên tòa)*

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1980 *(vắng mặt tại phiên tòa)*

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Thị Phương B, sinh năm 1990 *(vắng mặt tại phiên tòa)*

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Văn S, sinh năm 1977 *(vắng mặt tại phiên tòa)*

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quan các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 30/9/2021, Lê Văn M, sinh năm 1995 trú tại khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận điều khiển xe mô tô biển số 86B2-558.23 (do M đứng tên chủ sở hữu) đến nhà của Nguyễn Văn A, sinh năm: 1994 trú cùng khu phố để rủ A đi trộm cắp tài sản bán kiếm tiền tiêu xài thì A đồng ý. M nói địa điểm trộm là ở thôn T, xã H, huyện B, vì M đi làm thuê tại xã H thấy nhiều nhà dân chăn nuôi gà. Khi đi, M mang theo 01 giỏ lác, 03 bao tải và A lấy 01 cây kiếm bằm mang theo để dùng cắt lưới B40. Sau khi bàn bạc xong, M điều khiển xe mô tô biển số 86B2-558.23 chở A đến thôn T, xã H, huyện B, lúc này khoảng 00 giờ ngày 01/10/2021 rồi giấu xe trong đám cây bạch đàn bên đường, M bảo A đứng ngoài cầm bao đựng gà và canh giới, còn M dùng kiếm cắt lưới B40 đi vào trong nhà dân

để trộm gà. M lén lút cắt lưới B40 đột nhập vào nhà của một người dân (không rõ họ tên) nhưng không có gì để lấy trộm. M tiếp tục cắt lưới B40 vào trộm gà nhà của ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1977, bắt trộm được 01 con gà trống và rồi đưa ra cho A bỏ vào bao cam. Bằng hành vi tương tự M và A tiếp tục vào nhà một người dân (không rõ họ tên) để trộm gà nhưng không có gà. M và A tiếp tục vào nhà của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949 trộm cắp 08 con gà trống. M và A vào nhà của bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1980 trộm cắp 06 con gà (02 con gà trống và 04 con gà mái); tổng cộng số gà M và A trộm được là 15 con. M và A bỏ vào 02 bao tải rồi giấu vào bụi cây bạch đàn cách nhà bà T khoảng 50m. Sau đó, M và A tiếp tục vào nhà của bà Nguyễn Thị Phương B, sinh năm 1990 trộm cắp 14 con gà (07 con gà trống và 07 con gà mái), rồi bỏ 14 con gà vào bao tải để A vác đi. Lúc này, chủ nhà và hàng xóm xung quanh nghe tiếng gà kêu, nghi có trộm nên trị hô thì M và A bỏ chạy. A vác bao gà chạy đến khu vực sân bóng cách nhà bà B khoảng 200m thì bỏ bao gà lại để tẩu thoát. Khi M và A chạy đến nơi cất giấu xe mô tô để lấy xe chạy trốn nhưng chưa lấy được xe mô tô biển số 86B2-558.23 đã bị lực lượng Công An xã phát hiện. M và A tiếp tục chạy trốn nhưng bị Công An xã H đã bắt giữ được M và thu giữ xe mô tô 86B2-558.23, còn A chạy thoát. Sau khi cất giấu gà thì M và A đã để 04 con gà của Nguyễn Thị H và 01 con gà của ông S chạy mất nên Công An chỉ tạm giữ được 24 con gà. A bỏ chạy thoát. Đến ngày 11/10/2021, Công An huyện Bắc Bình triệu tập A về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công An M và A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. (Bút lục số 60, 61, 84, 85)

Ngoài ra còn tạm giữ của Lê Văn M: 9.585.000 đồng, 02 tấm hình 3x4, 07 tờ giấy ghi số đề, 01 thẻ khách hàng, 01 ví da màu đen bằng vải, đã cũ, 01 giỏ xách bằng nhựa, kích thước (75x29)cm, 02 bao màu đỏ, kích thước 65cmx1m05, 01 bao màu vàng, kích thước 62cm x 1m02.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 102/2021/HĐĐG-TTHS ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận: Tổng giá trị tài sản là 29 con gà, gồm: 11 con gà mái và 18 con gà trống tại thời điểm ngày 30/9/2021 là 5.908.000 đồng (Năm triệu chín trăm lẻ tám ngàn đồng). (Bút lục số 27-29).

Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi định giá xong, Cơ quan Điều tra đã giao trả 24 con gà cho các chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả cho Lê Văn M 02 tấm hình 3x4, 01 thẻ khách hàng, 01 ví da màu đen bằng vải là tài sản không liên quan đến vụ án.

Đối với xe mô tô biển số 86B2-558.23, 07 tờ giấy ghi số đề, 01 giỏ xách bằng nhựa, kích thước (75x29)cm, 03 bao tải gồm: 02 bao màu đỏ, kích thước 65cm x 1m05 và 01 bao màu vàng, kích thước 62cm x 1m02 sẽ chuyển vào kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 9.585.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Phương B, bà Nguyễn Thị Bích T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà Nguyễn Thị H yêu cầu M và A bồi thường thiệt hại 04 con gà với số tiền 660.000 đồng. M và A đã bồi thường 660.000 đồng cho bà H và bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS.HBB ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố các bị cáo Lê Văn M, Nguyễn Văn A về tội trộm cắp tài sản khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Lê Văn M, Nguyễn Văn A đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo cụ thể:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 9 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 6 (sáu) tháng tù đến 9 (chín) tháng tù.

Về vật chứng: Sau khi định giá, Cơ quan Điều tra đã giao trả 24 con gà cho các chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả cho Lê Văn M 02 tấm hình 3x4, 01 thẻ khách hàng, 01 ví da màu đen bằng vải là tài sản không liên quan đến vụ án nên không xem xét, giải quyết.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô biển số 86B2-558.23 mang tên Lê Văn M vì đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 07 tờ giấy ghi số đề là, 01 giỏ xách bằng nhựa, kích thước (75x29)cm, 02 bao màu đỏ, kích thước 65cm x 1m05, 01 bao màu vàng, kích thước 62cm x 1m02 đây là những tang vật bị Nhà nước cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Đối với số tiền 9.585.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Thị Phương B không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà Nguyễn Thị H yêu cầu M và A bồi thường thiệt hại 04 con gà với số tiền 660.000 đồng. M và A đã bồi thường 660.000 đồng cho bà H và bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nên không tham gia tranh luận, đề nghị xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công A huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Thị Phương B, Nguyễn Văn S. Xét thấy, bà H, bà T, bà B, ông S đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H, bà T, bà B, ông S.

[2] *Về căn cứ buộc tội:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 00 giờ ngày 01/10/2021, Lê Văn M và Nguyễn Văn A đã lén lút vào nhà của ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Thị Phương B ở Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận trộm cắp 29 (hai mươi chín) con gà có giá trị 5.908.000 đồng nên các bị cáo đã đủ định lượng để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Lê Văn M và Nguyễn Văn A là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về hành vi, tính chất phạm tội, nhận thức, động cơ phạm tội của các bị cáo:* Bị cáo Lê Văn M, Nguyễn Văn A có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác do không có nghề nghiệp, lười biếng, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lại không muốn bỏ sức lao động để kiếm tiền một cách chân chính, các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, lợi dụng điều kiện vắng người, sự sơ hở, thiếu cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản. Các bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật với lỗi cố ý. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, Lê Văn M có vai trò chủ mưu, rủ rê Nguyễn Văn A đi trộm cắp tài sản và cùng với Nguyễn Văn A thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Lê Văn M có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên M phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Nguyễn Văn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Nguyễn Văn A là lao động chính trong gia đình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều hộ dân (04 hộ dân) mặc dù giá trị không lớn nhưng thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết trên khi quyết định hình phạt để có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[5] *Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.*

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Phương B, bà Nguyễn Thị Bích T không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết. Bà Nguyễn Thị H yêu cầu Lê Văn M và Nguyễn Văn A bồi thường thiệt hại 04 con gà với số tiền 660.000 đồng. M và A đã bồi thường 660.000 đồng cho bà H và bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về tang vật, vật chứng vụ án:*

- Tại giai đoạn điều tra Cơ quan Điều tra đã giao trả 24 con gà cho các chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả cho Lê Văn M 02 tấm hình 3x4, 01 thẻ khách hàng, 01 ví da màu đen bằng vải là tài sản không liên quan đến vụ án.

- Đối với xe mô tô biển số 86B2-558.23, màu xám đen số máy G3D4E969920, số khung RLCUG1010KY200487, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter chủ sở hữu là Lê Văn M, M và A đã sử dụng xe này vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 07 tờ giấy ghi số đề đây là hình thức Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 giỏ xách bằng nhựa, kích thước (75x29)cm, 02 bao tải màu đỏ, kích thước (65cm x 1,05m), 01 bao tải màu vàng, kích thước (62cm x 1,02m) là các công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 9.585.000 đồng, xác định đây là tiền riêng của Lê Văn M không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Lê Văn M.

[8] Các bị cáo Lê Văn M, Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

* *Tuyên bố:* Bị cáo Lê Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn M 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

* *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* *Biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Xe mô tô biển số 86B2-558.23, màu xám đen số máy G3D4E969920, số khung RLCUG1010KY200487, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter chủ sở hữu là Lê Văn M.

- Tịch tiêu hủy: 07 tờ giấy ghi số đề; 01 giỏ xách bằng nhựa, kích thước (75x29)cm, 02 bao màu đỏ, kích thước (65cm x 1,05m), 01 bao màu vàng, kích thước (62cm x 1,02m).

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/4/2022)

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn M số tiền 9.585.000 đồng.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/02/2022)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (18/5/2022). Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKS nhân dân huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CAH Bắc Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc

